| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 6 – ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **16**/2025/HS-ST
Ngày 20-8-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG NAI**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Huệ**

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông **Phạm Đức Anh** - Phó ban xây dựng Đảng xã Xuân Bắc
2. Bà **Linh Thị Ngọc Thạch** - Giáo viên trường THPT Xuân Hưng

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa*: Ông **Đỗ Văn Thiêm**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc Huy** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20/8/2025, tại Điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1 Đồng Nai, xét xử sơ thẩm trực tuyến kín vụ án hình sự thụ lý số: 07/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 30/7/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Phước T**; Tên gọi khác: Không.
Giới tính: Nam; Sinh năm 2004 tại Đồng Nai.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo.
Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12;
Nơi cư trú: Ấp T, xã X, tỉnh Đồng Nai.
Con ông Phạm H, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị Mỹ H1, sinh năm 1966.
Vợ,: chưa có; Con: Có 01 người con sinh năm 2024.
Tiền án, Tiền sự: Không.
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2025cho đến nay
( *có mặt tại phiên tòa*)

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Phước T: Ông Nguyễn Trường L
- Luật sư Công ty TNHH MTV L1, thuộc đoàn luật sư tỉnh Đ (*có mặt*).

* *Bị hại*: Cháu Dương Nguyễn Thúy Q, sinh ngày 10/11/2011
Nơi ở hiện nay: Khu phố F, xã X, tỉnh Đồng Nai (*có mặt*)

* *Người đại diện theo pháp luật của bị hại*:

1. Ông Dương Văn N, sinh năm: 1979 (*vắng mặt*)
2. Bà Nguyễn Mộng H2, sinh năm: 1985 (*có mặt*)

Nơi thường trú: ấp P, xã P, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi ở hiện nay: Khu phố F, xã X, tỉnh Đồng Nai.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Dương Nguyễn Thúy Q*: Bà Nguyễn Thị Hoài T1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ (*có mặt*)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội Facebook, khoảng tháng 11/2023, Phạm Phước T quen biết và nảy sinh tình cảm yêu thương với cháu Dương Nguyễn Thúy Q, sinh ngày 10/11/2011, thường trú tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Đầu tháng 12/2023 (không rõ ngày), Q đến nhà của T thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (nay là xã X, tỉnh Đồng Nai) để uống rượu với T. Đến khoảng 22 giờ thì Q và T vào phòng ngủ của T, cả hai ôm nhau, T dùng tay sờ vào ngực Q để kích thích rồi đưa dương vật đang cương cứng vào âm đạo của Q thực hiện hành vi giao cấu với tư thế Q nằm ngửa, Thái quỳ gối giữa hai chân Q, giao cấu khoảng 10 phút thì T xuất tinh vào âm đạo Q. Sau đó, Q và T tiếp tục quan hệ tình dục với nhau thêm 2 lần tại nhà của T với cách thức như lần thứ nhất, mỗi lần cách nhau hai đến ba ngày làm cháu Q có thai. Đến ngày 03/9/2024, cháu Q sinh 01 bé trai có cùng huyết thống với Phạm Phước T.

Tại Kết luận giám định số 6388/KL-KTHS ngày 05/12/2024 của Giám định viên V V Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Phạm Phước T có quan hệ huyết thống cha - con với cháu bé do Dương Nguyễn Thúy Q sinh ra vào ngày 03/09/2024 có trong bản Kết luận giám định số 663/KL-KTHS đề ngày 18/9/2024 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy khai sinh số 404 quyển số 02/2011 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng cấp cho cháu Dương Nguyễn Thúy Q sinh ngày 10/11/2011, ngày đăng ký 17/11/2011.

* Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Phạm Phước T đã bồi thường 200.000.000đ (*hai trăm triệu đồng*) cho chị Nguyễn Mộng H2 là mẹ cháu Dương Nguyễn Thúy Q, chị H2 làm đơn bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho Phạm Phước T.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSĐN-P2 ngày 10/7/2025, Viện kiểm sát nhân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Phước T về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b, đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Phước T từ 13 năm đến 14 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Phước T phát biểu: Thống nhất với điều luật và tội danh Viện kiểm sát truy tố nhưng đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết

giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, nhận thức pháp luật còn hạn chế để xem xét giảm nhẹ hình phạt tối đa cho bị cáo

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp phát biểu: Thống nhất với điều luật và tội danh Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sự việc xảy ra là do bị cáo thiếu hiểu biết pháp luật, đại diện của bị hại cũng xin giảm nhẹ cho bị cáo nên thống nhất với lời trình bày của đại diện hợp pháp cho bị hại, xin giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**[2]** Tại phiên tòa bị cáo Phạm Phước T khai nhận:Thông qua mạng xã hội facebook, Phạm Phước T, sinh ngày 18/10/2004, quen biết và nảy sinh tình cảm với cháu Dương Nguyễn Thúy Q, sinh ngày 10/11/2011. Lợi dụng cháu Q còn nhỏ, nhận thức hạn chế và không có khả năng tự bảo vệ, trong thời gian tháng 12/2023, tại nhà của Phạm Phước T thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (nay là xã X, tỉnh Đồng Nai), T đã 03 lần quan hệ tình dục với cháu Dương Nguyễn Thúy Q dẫn đến cháu Q có thai. Đến ngày 03/9/2024, cháu Q sinh 01 (một) cháu trai. Căn cứ kết luận giám định xác định Phạm Phước T có quan hệ huyết thống cha con với cháu bé do Dương Nguyễn Thúy Q sinh ra ngày 03/9/2024, khi bị xâm hại tình dục cháu Q chưa đủ 13 tuổi (12 tuổi 23 ngày).

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Phước T phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm b (Làm nạn nhân có thai), điểm đ (phạm tội 02 lần trở lên) khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, bị hại và gia đình bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được

quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã đủ 18 tuổi, đủ điều kiện nhận thức về hành vi nhưng đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với bị hại khi bị hại chưa đủ 13 tuổi. Mặc dù được sự đồng ý của bị hại nhưng khi ở vào độ tuổi dưới 13, bị hại nhận thức chưa đầy đủ về hành vi tình dục, giới tính và tác hại của việc sinh hoạt tình dục quá sớm có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe sinh sản sau này. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em, gây tác hại đến sự phát triển đạo đức, nhân cách và ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của bị hại. Bị cáo thực hiện hành vi giao cấu nhiều lần, làm bị hại có thai nên phải xử mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

**[5]** Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường số tiền 200.000.000 đồng (*hai trăm triệu đồng*) cho bị hại, chị Nguyễn Mộng H2 là đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[6]** Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

**[7]** Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

**[8]** Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

**[9]** Về án phí: Bị cáo Phạm Phước T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**1**. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b, đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Phạm Phước T** phạm tội: "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Xử phạt bị cáo Phạm Phước T **12** (*mười hai*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2025.

**2**. Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Mộng H2 là đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**3.** Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Phước T phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4**. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- *VKSND T.Đồng Nai;*
- *VKSND khu vực 6;*
- *Phòng THADS khu vực 6;*
- *UBND cấp xã;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ thi hành án;*
- *Lưu AV, HS;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Huệ**